



Thực trạng quản lý hoạt động phát triển ngôn ngữ cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi ở các trường mầm non thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

Nguyễn Thị Việt Hà

Trường Mầm non Lộc Thọ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

THÔNG TIN BÀI BÁO

Quá trình xử lý:

Ngày nhận bài: 18/7/2023

Ngày nhận bản chỉnh sửa: 05/8/2023

Ngày nhận đăng: 15/8/2023

Ngày xuất bản: 20/12/2025

Từ khóa:

Quản lý;

Giáo dục;

Phát triển ngôn ngữ;

Trẻ mẫu giáo.

TÓM TẮT

Giáo dục phát triển ngôn ngữ cho trẻ là một trong 5 lĩnh vực giáo dục của Chương trình Giáo dục mầm non. Phát triển ngôn ngữ cho trẻ mầm non nhằm giúp trẻ có khả năng lĩnh hội lời nói một cách hiệu quả và khả năng diễn đạt, biểu đạt bằng nhiều cách khác nhau, trong đó trọng tâm là bằng lời nói. Hoạt động này không những giúp trẻ hình thành và phát triển các năng lực ngôn ngữ mà còn giúp trẻ phát triển khả năng tư duy, nhận thức, tình cảm và các kỹ năng xã hội... Bài viết trình bày kết quả thực trạng quản lý hoạt động phát triển ngôn ngữ cho trẻ 5-6 tuổi ở các trường mầm non thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa nhằm làm cơ sở thực tiễn đề xuất các biện pháp quản lý nâng cao chất lượng hoạt động giáo dục phát triển ngôn ngữ cho trẻ 5 -6 tuổi trên địa bàn nghiên cứu.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Giáo dục mầm non (GDMN) là bậc học đầu tiên trong hệ thống giáo dục quốc dân. Mục tiêu của GDMN là “nhằm phát triển toàn diện trẻ em về thể chất, tình cảm, trí tuệ, thẩm mỹ, hình thành những yếu tố đầu tiên của nhân cách, chuẩn bị cho trẻ em vào học lớp một” (Quốc hội, 2019). Chương trình GDMN được ban hành kèm theo Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT ngày 13 tháng 4 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) cũng xác định rõ năm lĩnh vực giáo dục bao gồm: giáo dục phát triển thể chất, giáo dục phát triển nhận thức, giáo dục phát triển ngôn ngữ (PTNN), giáo dục phát triển tình cảm - kỹ năng xã hội và thẩm mỹ (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2021).

Hoạt động PTNN có vai trò đặc biệt quan trọng đối với trẻ 5-6 tuổi. Sự phát triển ngôn ngữ trong giai đoạn mẫu giáo là nền tảng cho sự phát triển tư duy, giao tiếp và chuẩn bị cho trẻ bước vào bậc tiểu học (Nguyễn, 2004; Đinh, 2006). Thông qua các hoạt động PTNN, trẻ nhớ được, hiểu được và nói được, diễn đạt lưu loát, mạnh dạn trình bày suy nghĩ của bản thân về các vấn đề trong cuộc sống hàng ngày, dùng ngôn ngữ như một phương tiện, công cụ để thể hiện các khả năng năng lực của bản thân, năng lực hợp tác, giao tiếp với mọi người để tăng cường nhận thức về thế giới xung quanh (Đinh & Trần, 2011).

Hoạt động PTNN cho trẻ 5-6 tuổi tại các trường mầm non công lập thành phố Nha Trang trong thời gian qua đã được quan tâm triển khai thực hiện, giúp trẻ PTNN đạt theo mục tiêu phát triển cuối độ tuổi và sẵn sàng chuẩn bị cho trẻ bước vào lớp Một. Tuy nhiên, công tác quản lý hoạt động PTNN cho trẻ mẫu giáo (MG) 5-6 tuổi tại các trường mầm vẫn chưa đáp ứng với yêu cầu đổi mới GDMN trong giai đoạn hiện nay. Việc nghiên cứu thực trạng quản lý hoạt động PTNN cho trẻ 5-6 tuổi ở các trường mầm non thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa sẽ là cơ sở thực tiễn để các cấp quản lý đề xuất các biện pháp triển khai thực hiện góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ 5-6 tuổi, chuẩn bị tâm thế sẵn sàng cho trẻ bước vào bậc học phổ thông.

2. KHÁCH THỂ VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Nghiên cứu được khảo sát trên 240 người, trong đó 36 CBQL (Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng), 204 giáo viên (GV) tại 12 trường mầm non (MN) công lập thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Tác giả liên hệ: Nguyễn Thị Việt Hà;

Địa chỉ e-mail: ntvha.mnltho.nt@khanhhoa.edu.vn

DOI: <https://doi.org/10.26459/jse.213.2025>

Tác giả sử dụng phương pháp nghiên cứu điều tra bằng bảng hỏi để thu thập dữ liệu. Dữ liệu thu được từ phiếu điều tra được xử lý bằng phần mềm SPSS, gồm các chỉ số: số lượng, tỷ lệ %, điểm trung bình (ĐTB), độ lệch chuẩn (ĐLC). Thang đánh giá trong bảng hỏi được thiết kế theo thang đo Likert 4 mức độ và quy ước như sau: $0 \leq \text{ĐTB} < 1,75$: Không thực hiện, Không hiệu quả, Không ảnh hưởng; $1,75 \leq \text{ĐTB} < 2,50$: Thỉnh thoảng, Ít hiệu quả, Ít ảnh hưởng; $2,50 \leq \text{ĐTB} < 3,25$: Thường xuyên, Hiệu quả, Ảnh hưởng; $3,25 \leq \text{ĐTB} < 4,00$: Rất Thường xuyên, Rất hiệu quả, Rất ảnh hưởng. Bên cạnh đó, phương pháp phỏng vấn được sử dụng để thu thập các thông tin bổ sung cho phương pháp điều tra bằng bảng hỏi.

3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

3.1. Thực trạng xây dựng kế hoạch hoạt động phát triển ngôn ngữ cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi ở trường mầm non

Thực trạng xây dựng kế hoạch giáo dục tổ chức hoạt động PTNN cho trẻ MG 5-6 tuổi ở các trường MN được trình bày ở bảng 1.

Bảng 1. Thực trạng xây dựng kế hoạch giáo dục tổ chức hoạt động PTNN cho trẻ MG 5-6 tuổi

STT	Nội dung	Mức độ thực hiện		Hiệu quả thực hiện	
		ĐTB	Thứ bậc	ĐTB	Thứ bậc
1	Hoạch định kế hoạch, mục tiêu cần đạt	3,14	1	3,04	6
2	Xây dựng kế hoạch PTNN cho trẻ của nhà trường theo học kỳ và năm học	2,92	5	3,11	5
3	Xây dựng kế hoạch PTNN cho trẻ của tổ chuyên môn theo tháng, học kỳ và năm học	3,04	4	3,24	3
4	Xây dựng kế hoạch PTNN cho trẻ của GV theo chủ đề, tháng, học kỳ và năm học	3,12	2	3,27	1
5	Kế hoạch có chỉ rõ các phương án tổ chức thực hiện	2,65	7	3,25	2
6	Kế hoạch có xác định phương án đảm bảo các điều kiện thực hiện	2,70	6	3,13	4
7	Kế hoạch có tính hiệu quả và khả thi	3,07	3	3,03	7

Số liệu ở bảng 1 cho thấy công tác xây dựng kế hoạch PTNN cho trẻ được thực hiện ở mức độ “Thường xuyên” (hầu hết ĐTB dao động từ 2.92 đến 3.14), tuy nhiên hiệu quả của các kế hoạch này lại không được đánh giá tương xứng. Điểm đặc biệt đáng chú ý là sự chênh lệch lớn ở nội dung “Hoạch định kế hoạch, mục tiêu cần đạt”, dù được thực hiện thường xuyên nhất (ĐTB = 3,14) nhưng hiệu quả lại bị đánh giá thấp nhất (ĐTB = 3,04). Ngược lại, việc “Xây dựng kế hoạch PTNN của GV” lại được cho là có hiệu quả cao nhất (ĐTB = 3,27). Nguyên nhân có thể do các kế hoạch tổng thể của nhà trường và tổ chuyên môn được xây dựng mang tính hành chính, chung chung để hoàn thành nhiệm vụ, trong khi kế hoạch của GV bám sát thực tế lớp học hơn nên tính khả thi và hiệu quả được đánh giá cao hơn.

Nội dung có mức độ thực hiện thấp nhất là “Kế hoạch có chỉ rõ các phương án tổ chức thực hiện” (ĐTB = 2,65), cho thấy các bản kế hoạch thường chỉ nêu mục tiêu mà thiếu đi phần hướng dẫn làm thế nào. Để cải thiện, nhà trường cần tập huấn cho đội ngũ về phương pháp xây dựng kế hoạch theo mục tiêu SMART, yêu cầu các kế hoạch phải có tính hành động cao, chỉ rõ các bước thực hiện và nguồn lực cần thiết, biến kế hoạch thành một công cụ chỉ dẫn thực tiễn thay vì văn bản lưu trữ.

3.2. Thực trạng tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động giáo dục phát triển ngôn ngữ cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi ở trường mầm non

Kết quả khảo sát thực trạng tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động giáo dục PTNN cho trẻ MG 5-6 tuổi ở trường MN được trình bày ở bảng 2.

Bảng 2. Thực trạng tổ chức thực hiện kế hoạch tổ chức hoạt động PTNN cho trẻ MG 5-6 tuổi

STT	Nội dung	Mức độ thực hiện		Hiệu quả thực hiện	
		ĐTB	Thứ bậc	ĐTB	Thứ bậc
1	Tổ chức xây dựng và thực hiện kế hoạch PTNN cho trẻ	3,13	5	3,05	5
2	Tổ chức triển khai nhiệm vụ năm học cho GV	3,32	1	3,14	3
3	Tổ chức hướng dẫn GV nắm vững nội dung, mục tiêu chương trình	3,31	2	3,12	4
4	Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực đội ngũ GV	3,23	4	3,21	1
5	Tổ chức các chuyên đề về hoạt động PTNN cho trẻ mẫu giáo	3,27	3	3,17	2
6	Tổ chức thao giảng, dự giờ, đánh giá tiết dạy	2,43	6	2,68	6

Từ bảng 2, công tác tổ chức thực hiện kế hoạch nhìn chung được đánh giá thực hiện thường xuyên và đạt hiệu quả khá tốt. Tuy nhiên, hiệu quả của các hoạt động này lại thấp hơn. Điểm yếu lớn nhất trong khâu tổ chức là hoạt động “Tổ chức thao giảng, dự giờ, đánh giá tiết dạy”, vốn là hoạt động cốt lõi để phát triển chuyên môn, lại bị đánh giá thấp nhất cả về mức độ thực hiện (ĐTB = 2,43 - mức “Thỉnh thoảng”) và hiệu quả (ĐTB = 2,68 - mức “Hiệu quả”). Các GV T.V.B.H, N.T.H.Y và M.T.T cho rằng GV cần được tập huấn các chuyên đề về hoạt động PTNN cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi để nâng cao năng lực tổ chức hoạt động này. Việc tổ chức, thao giảng, dự giờ, đánh giá tiết dạy cũng cần thiết để GV có điều kiện trao đổi chuyên môn, học tập kinh nghiệm. Tuy nhiên, các hoạt động này khó có thể tổ chức thực hiện thường xuyên và hiệu quả tại các trường MN. Nguyên nhân có thể do khó sắp xếp thời gian cho các GV hoặc do các buổi dự giờ được tổ chức một cách hình thức, thiếu đi các góp ý mang tính xây dựng và sâu sắc. Để cải thiện, ban giám hiệu cần thay đổi văn hóa dự giờ, chuyển từ “đánh giá” sang “cùng nhau học hỏi”. Cần xây dựng các tiêu chí góp ý rõ ràng, tập trung vào sự tiến bộ của trẻ, và khuyến khích các hình thức sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học để GV cảm thấy an toàn và cởi mở hơn trong việc chia sẻ kinh nghiệm.

3.3. Thực trạng chỉ đạo thực hiện kế hoạch hoạt động giáo dục phát triển ngôn ngữ cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi ở trường mầm non

Thực trạng chỉ đạo triển khai kế hoạch tổ chức hoạt động PTNN cho trẻ MG 5-6 tuổi ở trường MN được trình bày ở bảng 3.

Bảng 3. Thực trạng chỉ đạo triển khai thực hiện kế hoạch tổ chức hoạt động PTNN cho trẻ MG 5-6 tuổi

STT	Nội dung	Mức độ thực hiện		Hiệu quả thực hiện	
		ĐTB	Thứ bậc	ĐTB	Thứ bậc
1	Chỉ đạo và hướng dẫn tổ trưởng chuyên môn tổ mẫu giáo và GV 5-6 tuổi triển khai các nhiệm vụ PTNN cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi	3,21	1	3,10	1
2	Đôn đốc, động viên khuyến khích tổ trưởng chuyên môn tổ mẫu giáo và GV dạy lớp mẫu giáo 5-6 tuổi thực hiện tốt các nhiệm vụ	3,07	2	2,61	4
3	Giám sát và yêu cầu tổ trưởng chuyên môn tổ mẫu giáo và GV dạy lớp mẫu giáo 5-6 tuổi điều chỉnh, sửa chữa kịp thời	2,90	4	2,88	3
4	Thúc đẩy hoạt động PTNN cho trẻ mẫu giáo 5 -6 tuổi phát triển	3,05	3	3,07	2

Dữ liệu khảo sát cho thấy hoạt động chỉ đạo được thực hiện khá thường xuyên, tuy nhiên hiệu quả lại không đồng đều và có những chênh lệch lớn. Đáng chú ý nhất là nội dung “Đôn đốc, động viên khuyến khích”, dù được thực hiện khá thường xuyên (ĐTB = 3,07) nhưng hiệu quả lại thấp nhất (ĐTB = 2,61). Điều này cho thấy hành động “đôn đốc” đang diễn ra, nhưng nó không thực sự tạo ra động lực hoặc tác động tích cực đến GV. Nguyên nhân có thể do lời động viên còn chung chung, mang tính hình thức, hoặc thiếu đi sự ghi nhận và khen thưởng cụ thể, khiến GV không cảm nhận được sự khích lệ thực sự. Bên cạnh đó, việc “Giám sát và yêu cầu điều chỉnh” cũng có hiệu quả không cao (ĐTB = 2,88).

Để cải thiện thực trạng, cán bộ quản lý cần được tập huấn về kỹ năng lãnh đạo và tạo động lực. Thay vì động viên chung chung, hãy đưa ra những ghi nhận cụ thể về nỗ lực hoặc thành công của GV. Cần xây dựng một cơ chế giám sát hỗ trợ, trong đó việc điều chỉnh, góp ý được thực hiện một cách kịp thời và mang tính xây dựng.

3.4. Thực trạng kiểm tra, đánh giá hiệu quả thực hiện kế hoạch hoạt động giáo dục phát triển ngôn ngữ cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi ở trường mầm non

Thực trạng kiểm tra, đánh giá hiệu quả thực hiện kế hoạch tổ chức hoạt động PTNN cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi ở trường MN được trình bày ở bảng 4.

Bảng 4. Thực trạng kiểm tra, đánh giá hiệu quả thực hiện kế hoạch tổ chức hoạt động PTNN cho trẻ MG 5-6 tuổi

STT	Nội dung	Mức độ thực hiện		Hiệu quả thực hiện	
		ĐTB	Thứ bậc	ĐTB	Thứ bậc
1	Kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch và mục tiêu nội dung hoạt động PTNN	3,29	2	3,09	2
2	Kiểm tra đánh giá việc thực hiện quy chế chuyên môn đối với hoạt động PTNN	3,26	3	3,12	1
3	Kiểm tra đánh giá kết quả việc tổ chức hoạt động PTNN tại mỗi khối, lớp do GV tiến hành	3,31	1	3,09	2
4	Kiểm tra, phát hiện kịp thời những sai sót trong kế hoạch đã xây dựng và thực hiện	3,07	5	3,05	4
5	Tổng kết đánh giá rút kinh nghiệm và điều chỉnh, cải tiến kế hoạch hoạt động PTNN	3,11	4	2,90	5

Theo số liệu ở bảng 4, các hoạt động kiểm tra, đánh giá được đánh giá thực hiện khá thường xuyên (hầu hết ĐTB > 3,00). Tuy nhiên, hiệu quả của chúng lại không cao bằng. Hạn chế lớn nhất nằm ở khâu cuối cùng của quy trình quản lý: “Tổng kết đánh giá rút kinh nghiệm và điều chỉnh, cải tiến kế hoạch”, với mức độ hiệu quả bị đánh giá thấp nhất (ĐTB = 2,90). Nguyên nhân của thực trạng này là có thể do các nhà quản lý đang xem việc kiểm tra, đánh giá là bước cuối cùng để hoàn thành báo cáo, thay vì là bước đầu tiên cho chu kỳ lập kế hoạch tiếp theo. Dữ liệu được thu thập nhưng không được phân tích và sử dụng để “rút kinh nghiệm” và “cải tiến”. Để cải thiện, cần quy định buổi họp “Rút kinh nghiệm và điều chỉnh kế hoạch” là một hoạt động bắt buộc sau mỗi chu kỳ đánh giá. Cần có công cụ đơn giản để phân tích kết quả kiểm tra và chuyển hóa những con số thành các hành động cải tiến cụ thể cho kế hoạch năm học sau.

3.5. Các yếu tố ảnh hưởng đến quản lý hoạt động giáo dục phát triển ngôn ngữ cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi ở trường mầm non

3.5.1. Các yếu tố chủ quan

Thực trạng mức độ ảnh hưởng của các yếu tố chủ quan đến hoạt động PTNN cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi ở trường MN được thống kê ở bảng 5.

Bảng 5. Thực trạng mức độ ảnh hưởng của các yếu tố chủ quan

STT	Các yếu tố chủ quan	Ảnh hưởng	
		ĐTB	Thứ bậc
1	Nhận thức của Hiệu trưởng về hoạt động PTNN cho trẻ 5 - 6 tuổi	3,44	3
2	Năng lực quản lý hoạt động PTNN cho trẻ 5 - 6 tuổi của Hiệu trưởng	3,42	4
3	Nhận thức của GV về hoạt động PTNN cho trẻ 5 - 6 tuổi	3,56	1
4	Năng lực tổ chức hoạt động PTNN cho trẻ 5 - 6 tuổi của GV	3,52	2
5	Phẩm chất, đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp, tình yêu trẻ của GV	3,40	5

Theo số liệu ở bảng 5, tất cả các yếu tố chủ quan đều được đánh giá rất ảnh hưởng đến quản lý hoạt động PTNN cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi ở trường MN (ĐTB từ 3,40 đến 3,56). Yếu tố có mức ảnh hưởng lớn là thuộc về GV: “Nhận thức của GV về hoạt động PTNN cho trẻ 5 - 6 tuổi” (ĐTB=3,56) và “Năng lực tổ chức hoạt động PTNN cho trẻ 5 - 6 tuổi của GV” (ĐTB = 3,52). Điều này cho thấy những quyết định của Hiệu trưởng đều xuất phát từ tình hình thực tế của GV. Hai yếu tố thuộc về Hiệu trưởng lần lượt xếp thứ bậc 3 và 4 đó là: “Nhận thức của Hiệu trưởng về hoạt động PTNN cho trẻ 5 - 6 tuổi” (ĐTB = 3,44) và “Năng lực quản lý hoạt động PTNN cho trẻ 5 - 6 tuổi của Hiệu trưởng” (ĐTB=3,42). Kết quả trên thể hiện sự đánh giá cao về ảnh hưởng của nhận thức và năng lực của Hiệu trưởng và GV đối với hoạt động PTNN cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi.

3.5.2. Các yếu tố khách quan

Thực trạng mức độ ảnh hưởng của các yếu tố khách quan đến hoạt động PTNN cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi ở trường MN được thống kê ở bảng 6.

Bảng 6. Thực trạng mức độ ảnh hưởng của các yếu tố khách quan

STT	Các yếu tố khách quan	Ảnh hưởng	
		ĐTB	Thứ bậc
1	Điều kiện cơ sở vật chất, đồ dùng, đồ chơi phục vụ cho hoạt động PTNN cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi	3,40	1
2	Sự quan tâm của lãnh đạo các cấp đối với hoạt động PTNN cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi	3,09	4
3	Khả năng nhận thức của trẻ	3,29	2
4	Yếu tố thuộc về gia đình trẻ	3,26	4

Số liệu ở bảng 6 cho thấy có 3 trong số 4 yếu tố khách quan được đánh giá rất ảnh hưởng đến hoạt động PTNN cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi ở trường MN gồm: “Điều kiện cơ sở vật chất, đồ dùng, đồ chơi phục vụ cho hoạt động PTNN cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi”; “Khả năng nhận thức của trẻ”; “Yếu tố thuộc về gia đình trẻ”. Kết quả này hoàn toàn tương đồng với kết quả phỏng vấn khi nhiều ý kiến cho rằng đối với trẻ, môi trường tổ chức và phương tiện trực quan rất quan trọng, ảnh hưởng rất nhiều đến hiệu quả tổ chức các hoạt động giáo dục nói chung và hoạt động PTNN cho trẻ nói riêng. Tuy nhiên, hiện tại cơ sở vật chất, đồ dùng, đồ chơi phục vụ hoạt động PTNN cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi tại nhiều trường còn hạn chế. Do đó, Hiệu trưởng nhà trường cần có giải pháp để tăng cường các điều kiện cần thiết này để hoạt động PTNN cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi đạt kết quả tốt hơn.

4. KẾT LUẬN

Có thể thấy rằng, hoạt động PTNN cho trẻ hiện nay, nhất là giai đoạn 5-6 tuổi là rất quan trọng, bởi đây không chỉ là nội dung trọng tâm trong chương trình GDMN mà còn là vấn đề thiết thực mang tính gắn kết và

chuyển giao giữa các bậc học (MN lên tiểu học). Với định hướng giáo dục theo hướng phát triển năng lực cho người học từ cấp tiểu học đến THPT hiện nay, trẻ được chú trọng phát triển cả về phẩm chất lẫn năng lực, trong đó năng lực ngôn ngữ cần được chú ý hình thành cho trẻ ngay từ bậc MN, bởi đây là năng lực cơ bản góp phần hình thành những năng lực khác và là một trong những nội dung trọng tâm trong chương trình đào tạo ở MN.

Qua phân tích thực trạng, có thể thấy công tác quản lý hoạt động PTNN tại các trường MN thành phố Nha Trang đã được triển khai nhưng hiệu quả không tương xứng với mức độ thực hiện. Hạn chế lớn ở các hoạt động mang tính phát triển chuyên môn sâu như tổ chức dự giờ, đánh giá tiết dạy và đặc biệt là khâu rút kinh nghiệm để cải tiến kế hoạch. Công tác chỉ đạo dù diễn ra thường xuyên nhưng chưa tạo ra được động lực thực sự. Vì vậy, để nâng cao chất lượng PTNN cho trẻ, hướng cải thiện cần tập trung vào việc chuyển đổi từ quản lý theo quy trình sang quản lý theo hiệu quả, trong đó chú trọng vào việc nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên môn, xây dựng văn hóa phản hồi tích cực và đầu tư tương xứng vào các điều kiện dạy học.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2021). *Chương trình giáo dục mầm non* (Ban hành kèm theo Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT ngày 13 tháng 4 năm 2021).
- Đinh, H. T. (2006). *Giáo trình phương pháp phát triển lời nói trẻ em*. Nhà xuất bản Đại học Sư phạm.
- Đinh, H. T., & Trần, T. M. (2011). *Giáo trình phương pháp phát triển ngôn ngữ cho trẻ mầm non*. Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.
- Nguyễn, X. K. (2004). *Phương pháp phát triển ngôn ngữ cho trẻ mẫu giáo*. Nhà xuất bản Đại học Sư phạm.
- Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam. (2019). *Luật Giáo dục*. Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

The current state of management of language development activities for 5-6 year-old children in kindergartens in Nha Trang city, Khanh Hoa province

Nguyen Thi Viet Ha

Loc Tho Kindergarten, Nha Trang City, Khanh Hoa Province

ARTICLE INFO

Article history:

Received: 18 July 2023

Received in revised form: 05 August 2023

Accepted: 15 August 2023

Published: 20 December 2025

Keywords:

Management;

Education;

Language development;

Kindergarten children.

Corresponding author:

Nguyen Thi Viet Ha

E-mail address:

ntvha.mnltho.nt@khanhhoa.edu.vn

ABSTRACT

Language development education for children is one of the five educational areas of the Early Childhood Education Program. Language development for kindergarten children aims to help them effectively comprehend speech and express themselves in various ways, with a focus on verbal communication. This activity not only helps children form and develop language competencies but also assists in developing their thinking, cognitive, emotional, and social skills. This article presents the research results on the current state of management of language development activities for 5-6 year-old children in kindergartens in Nha Trang City, Khanh Hoa province, to serve as a practical basis for proposing management measures aimed at improving the quality of language development education for 5-6 year-old children in the researched area.